

Bản án số: 44/2022/HS-ST.

Ngày: 17-5-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Ngọc Đứng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thiều.

2. Bà Trần Thị Đào.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Xuân Sơn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Lê Đình Hữu Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Nhựt Q, tên gọi khác: không có; sinh năm 1983, tại tỉnh T.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp H, xã T, huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn B và bà Trần Thị V; vợ: Phan Thị Hoàng L; con: có 02 người; tiền án: Tại Bản án số 56/2008/HSST ngày 09-4-2008 của Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt Đỗ Nhựt Q 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành án phạt tù xong ngày 30-12-2009 nhưng chưa nộp án phí; tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1977.

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã T, huyện D, tỉnh T; vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22-01-2022, Đỗ Nhật Q đến tiệm tạp hóa của chị Phạm Thị Thanh T thuộc ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu để mua đồ dùng cá nhân. Lợi dụng lúc chị T ra phía trước, Q lén lút lấy cọc tiền trong rổ cất giấu vào túi quần rồi bỏ đi. Chị T quay vào thì phát hiện mất 3.500.000 đồng nên trình báo Công an xã Hiệp Thạnh. Sau khi lấy được tiền, Q đem trả cho anh Huỳnh Công Niệm 2.000.000 đồng tiền mượn trước đó; ghé tiệm tạp hóa Hải Yến của bà Võ Thị Hiết trong ấp mua bia và đồ dùng cá nhân 1.260.000 đồng, cho con ruột Đỗ Ái Vy 200.000 đồng. Sau khi bị phát hiện, Q đem nộp số tiền còn lại 40.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Cáo trạng số: 45/CT-VKSGD ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố Đỗ Nhật Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Nhật Q mức án từ 09 đến 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ghi nhận bà Trần Thị Viên đã tự nguyện bồi thường cho chị T (bồi thường thay cho bị cáo) số tiền 3.500.000 đồng. Chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 40.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử,

bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 08 giờ ngày 22-01-2022, tại ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh T, Đỗ Nhứt Q có hành vi lén lút lấy trộm 3.500.000 đồng của chị Phạm Thị Thanh T.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét mức đề nghị xử phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Xuất phát từ mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây nổi hoang mang trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Do bị cáo chưa nộp án phí của Bản án số 56/2008/HSST ngày 09-4-2008 của Tòa án nhân dân tỉnh T. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mẹ của bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại xong. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xác minh thể hiện bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với số tiền 40.000 đồng là tiền do bị cáo trộm của chị T mà có nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bà Trần Thị Viên là mẹ của bị cáo bồi thường cho chị T số tiền 3.500.000 đồng, chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nhưng yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Bà Viên không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 3.500.000 đồng.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Nhựt Q 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Phạm Thị Thanh T đã nhận lại số tiền 3.500.000 đồng bị mất trộm, chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Nhựt Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh T trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Phạm Thị Thanh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh T trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Phòng PV06 CA tỉnh T;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh T;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Dũng

